

Số: 30 /UBND-KT

Quận 4, ngày 11 tháng 01 năm 2022

V/v công khai số liệu thu-chi ngân sách
năm 2021 của Quận 4.

Kính gửi: - Ủy ban nhân dân Thành phố;
- Sở Tài chính Thành phố.

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Quyết định số 4567/QĐ-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban nhân dân Thành phố về giao chỉ tiêu dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2021;

Căn cứ Quyết định số 2363/QĐ-UBND-TH ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban nhân dân Quận 4 về giao chỉ tiêu dự toán thu - chi ngân sách nhà nước năm 2021;

Căn cứ tình hình thực hiện thu-chi ngân sách năm 2021, Ủy ban nhân dân Quận 4 thông báo công khai số liệu thu chi ngân sách năm 2021 của Quận 4.

(Theo biểu chi tiết kèm theo)

Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân thực hiện công khai trên trang thông tin điện tử Quận 4 theo quy định./.

Nơi nhận :

- Như trên;
- TT.UBND Quận 4;
- VP UBND: CVP;
- Phòng TC-KH Quận 4;
- Lưu: Vt.

CHỦ TỊCH



Lê Văn Chiến



BÁO CÁO THUYẾT MINH TÌNH HÌNH THỰC HIỆN THU-CHI NGÂN SÁCH NĂM 2021 CỦA QUẬN 4

(Kèm theo Công văn số 30 /UBND-KT ngày 11 tháng 01 năm 2022)

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Quyết định số 4567/QĐ-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban nhân dân Thành phố về giao chỉ tiêu dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2021;

Căn cứ Quyết định số 2363/QĐ-UBND-TH ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban nhân dân Quận 4 về giao chỉ tiêu dự toán thu - chi ngân sách nhà nước năm 2021;

Căn cứ kết quả thực hiện thu-chi ngân sách năm 2021, Ủy ban nhân dân Quận 4 báo cáo số liệu và thuyết minh tình hình thu-chi ngân sách năm 2021 của Quận 4 như sau:

1. Tổng thu ngân sách nhà nước: 1.378,638 tỷ đồng, đạt 112,36% so với dự toán năm 2021, tăng 22,96% so với cùng kỳ (1.121,246 tỷ đồng) chủ yếu là do:

- Thuế Công thương nghiệp khu vực kinh tế ngoài quốc doanh (890,322 tỷ đồng) tăng so với cùng kỳ (570,907 tỷ đồng)

- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp (9,147 tỷ đồng) tăng so với cùng kỳ (8,968 tỷ đồng)

- Tiền sử dụng đất (35,518 tỷ đồng) tăng so với cùng kỳ (3,614 tỷ đồng)

- Thu khác (31,164 tỷ đồng) tăng so với cùng kỳ (28,011 tỷ đồng)

2. Tổng thu ngân sách địa phương: 1.275,692 tỷ đồng, đạt 194,25% so với dự toán năm 2021, tăng 28,02% so với cùng kỳ (996,480 tỷ đồng). Trong đó:

+ Thu ngân sách Quận hưởng 100%: 47,350 tỷ đồng

+ Thu ngân sách Quận hưởng từ các khoản thu phân chia: 159,531 tỷ đồng

3. Tổng chi ngân sách địa phương: 795,5 tỷ đồng đạt 121,13% so với dự toán năm 2021, tăng 6,58% so với cùng kỳ (746,377 tỷ đồng). Trong đó:

- Chi đầu tư: 15,258 tỷ đồng

- Chi thường xuyên: 763,894 tỷ đồng

- Chi dự phòng ngân sách: 13,067 tỷ đồng

Trên đây là báo cáo thuyết minh công khai tình hình thực hiện thu-chi năm 2021 ngân sách Quận 4.

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 4



CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH QUẬN NĂM 2021

(Kèm theo Công văn số 30 /UBND-KT ngày 11 tháng 01 năm 2022)

Đơn vị: triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện (năm 2021)	So sánh ước thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
A	TỔNG NGUỒN THU NGÂN SÁCH QUẬN	656.740	1.275.692	194,25	128,02
<i>I</i>	<i>Thu cân đối ngân sách Quận</i>	<i>656.740</i>	<i>1.173.575</i>	<i>178,70</i>	<i>135,55</i>
1	Thu nội địa	656.740	1.173.575	178,70	135,55
2	Thu viện trợ				
<i>II</i>	<i>Thu chuyển nguồn ngân sách năm trước</i>		<i>102.117</i>		<i>78,14</i>
B	TỔNG CHI NGÂN SÁCH QUẬN	656.740	795.500	121,13	106,58
<i>I</i>	<i>Tổng chi cân đối ngân sách Quận</i>	<i>656.740</i>	<i>792.219</i>	<i>120,63</i>	<i>107,41</i>
1	Chi đầu tư phát triển	-	15.258		89,62
2	Chi thường xuyên	643.552	763.894	118,70	106,89
3	Dự phòng ngân sách	13.188	13.067	99,08	221,15
<i>II</i>	<i>Chi nộp ngân sách cấp trên</i>		<i>3.281</i>		<i>37,20</i>

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 4

THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2021
 (Kèm theo Công văn số 30 /UBND-KT ngày 11 tháng 01 năm 2022)



Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện (năm 2021)	So sánh ước thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
A	TỔNG THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	1.227.000	1.378.638	112,36	122,96
I	Thu nội địa	1.227.000	1.375.357	112,09	123,64
1	Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước	5.000	4.205	84,10	64,72
2	Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	52.000	35.770	68,79	84,80
3	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	613.000	890.322	145,24	155,95
-	Thuế giá trị gia tăng	395.000	366.977	92,91	96,41
-	Thuế thu nhập doanh nghiệp	215.000	519.308	241,54	278,78
-	Thuế tiêu thụ đặc biệt thu hàng hoá dịch vụ trong nước	3.000	4.037	134,56	101,81
4	Thuế bảo vệ môi trường				
5	Thuế thu nhập cá nhân	270.000	218.447	80,91	92,66
6	Lệ phí trước bạ	98.000	77.222	78,80	91,23
7	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	7.000	9.147	130,67	101,99
8	Tiền sử dụng đất	20.000	35.518	177,59	982,94
9	Thu tiền thuê đất, thuê mặt nước	92.000	43.418	47,19	45,23
10	Lệ phí Môn bài	8.700	8.903	102,34	98,46
11	Thu phí, lệ phí	31.300	21.240	67,86	79,20
12	Thu khác ngân sách	30.000	31.164	103,88	111,26
II	Thu ngân sách nộp cấp trên		3.281		
B	THU NGÂN SÁCH QUẬN ĐƯỢC HƯỞNG THEO PHÂN CẤP	146.274	206.882	141,43	149,21
1	Từ các khoản thu phân chia	109.800	159.531	145,29	156,36
2	Các khoản thu ngân sách Quận được hưởng 100%	36.474	47.350	129,82	129,29

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 4

THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH QUẬN NĂM 2021

(Kèm theo Công văn số 39 /UBND-KT ngày 11 tháng 01 năm 2022)



Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện (năm 2021)	So sánh ước thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
	TỔNG CHI NGÂN SÁCH QUẬN	656.740	795.500	121,13	106,58
A	CHI CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG	656.740	792.219	120,63	107,41
<i>I</i>	<i>Chi đầu tư phát triển</i>		15.258		89,62
<i>II</i>	<i>Chi thường xuyên</i>	643.552	763.894	118,70	106,89
	Trong đó:				
1	<i>Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề</i>	261.146	196.592	75,28	94,15
2	<i>Chi an ninh, quốc phòng</i>	36.734	30.831	83,93	90,22
3	<i>Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình</i>	25.104	17.876	71,21	33,93
4	<i>Chi sự nghiệp văn hóa thông tin</i>	5.457	4.133	75,75	91,10
5	<i>Chi sự nghiệp thể dục thể thao</i>	2.169	1.140	52,57	104,99
6	<i>Chi sự nghiệp kinh tế</i>	70.358	49.118	69,81	90,09
7	<i>Chi quản lý hành chính</i>	175.041	160.455	91,67	95,65
8	<i>Chi bảo đảm xã hội</i>	58.814	298.971	508,34	409,31
9	<i>Chi khác</i>	8.730	4.776	54,71	10,58
10	<i>Chi viện trợ</i>				
<i>III</i>	<i>Dự phòng ngân sách</i>	13.188	13.067	99,08	221,15
B	CHI NỘP NGÂN SÁCH CẤP TRÊN		3.281		37,20

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 4